



VIỆT NAM - CAMPUCHIA

ĐƯỜNG BIÊN GIỚI HÒA BÌNH VÀ ỔN ĐỊNH

*“Làng giềng tốt đẹp,
hữu nghị, truyền thống
hợp tác toàn diện,
bền vững lâu dài”*



Cách đây nửa thế kỷ, ngày 24/6/1967, Việt Nam và Campuchia chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Đây là sự kiện chính trị trọng đại đánh dấu mốc son lịch sử mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị truyền thống giữa hai nhà nước và nhân dân hai nước, góp phần quan trọng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ tổ quốc của mỗi quốc gia.

Cùng nằm trên bán đảo Đông Dương, Việt Nam và Campuchia là hai nước láng giềng có chung đường biên giới trên đất liền¹. Có 10 tỉnh của Việt Nam (Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Đồng Tháp, An Giang và Kiên Giang) chung đường biên giới với 9 tỉnh của Campuchia (Rattanakiri, Mondulkiri, Kratié, Tboung Khmum, Svay Rieng, Prey Veng, Kandal, Takeo và Kampot).

Điểm khởi đầu đường biên giới trên đất liền hai nước là vị trí giao điểm đường biên giới ba nước Việt Nam - Campuchia - Lào, điểm kết thúc ở vị trí cuối cùng của đường biên giới đất liền trên bờ vịnh Thái Lan tiếp giáp giữa tỉnh Kiên Giang (Việt Nam) và tỉnh Kampot (Campuchia).

TIẾN TRÌNH ĐÀM PHÁN VÀ HOẠCH ĐỊNH ĐƯỜNG BIÊN GIỚI TRÊN ĐẤT LIỀN VIỆT NAM - CAMPUCHIA

Đường biên giới trên đất liền giữa Việt Nam và Campuchia đã hình thành từ lâu, song có nhiều biến động. Đường biên giới giữa hai nước đi vào ổn định trong quá trình thuộc địa hoá của chính quyền thực dân Pháp trên cơ sở ranh giới hành chính giữa các xứ Đông Dương và được thể hiện tương đối đầy đủ trên bộ bản đồ Bonne tỷ lệ 1/100.000 do Sở Địa dư Đông Dương xuất bản trước năm 1954 hoặc gần năm 1954 nhất, là một trong những cơ sở quan trọng nhất để Việt Nam và Campuchia cùng nhau thảo luận vấn đề biên giới giữa hai nước với tư cách là quốc gia độc lập và thực sự có chủ quyền.

Thời kỳ từ năm 1960 - 1975, Việt Nam và Campuchia đã tổ chức nhiều cuộc đàm phán về biên giới và bước đầu đã đạt nhận thức chung về nguyên tắc giải quyết biên giới.

Thời kỳ từ năm 1976 - 1979 là giai đoạn xảy ra chiến tranh biên giới Tây Nam, đã có 6 cuộc tiếp xúc giữa Lãnh đạo cấp cao hai bên trao đổi giải quyết vấn đề biên giới nhưng không đạt kết quả.

Thời kỳ từ năm 1979 - 1985, hai bên đã đàm phán và ký kết được những văn kiện pháp lý sau:

- Hiệp ước hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Campuchia, ký ngày 18/02/1979.

- Hiệp định về vùng nước lịch sử giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Campuchia, ký ngày 07/7/1982.

- Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới và Hiệp định về quy chế biên giới giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Campuchia, ký ngày 20/7/1983.

¹Số liệu chiều dài đường biên giới đo trên bộ bản đồ UTM tỷ lệ 1/50.000 đính kèm Hiệp ước hoạch định năm 1985 là 1.137km.

- Hiệp định về quy chế biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Campuchia, ký ngày 20/7/1983.

- Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia giữa nước CHXHCN Việt Nam và nước CHND Campuchia, ký ngày 27/12/1985.

Đây là những văn kiện pháp lý quốc tế hết sức quan trọng, làm nền tảng cho việc xác định một cách rõ ràng, đầy đủ về biên giới pháp lý giữa hai bên.

Thực hiện Hiệp ước hoạch định năm 1985, trong thời gian từ năm 1986 - 1988, hai bên phối hợp phân giới, cắm mốc (PGCM) trên thực địa. Đến năm 1989, theo đề nghị của Campuchia, công tác PGCM tạm dừng.

Ngày 01/6/1998, nhân dịp chuyến thăm hữu nghị chính thức Việt Nam, Thủ tướng thứ nhất Chính phủ Hoàng gia Campuchia Ung Hout và Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam Phan Văn Khải đã ký Tuyên bố chung Việt Nam - Campuchia, trong đó đã thoả thuận *“về vấn đề biên giới, hai bên bày tỏ lòng mong muốn xây dựng đường biên giới chung hòa bình, hữu nghị và hợp tác. Hai bên khẳng định tiếp tục tôn trọng các Hiệp ước, Hiệp định về biên giới trên bộ và trên biển mà hai bên đã ký trong những năm 1982, 1983 và 1985”* và *“nhất trí tiến hành các cuộc họp giữa hai bên để tiếp tục giải quyết các vấn đề tồn tại giữa biên giới hai nước”*. Đây chính là nguyên tắc chỉ đạo của cấp cao hai nước, làm cơ sở để Việt Nam và Campuchia nối lại đàm phán về biên giới.

Thực hiện tuyên bố nói trên, từ năm 1999 đến năm 2001, Việt Nam - Campuchia đã chính thức nối lại các cuộc đàm phán về biên giới. Từ đầu năm 2002, đàm phán về biên giới giữa hai nước tạm thời bị gián đoạn do phía Campuchia tập trung chuẩn bị cho Tổng tuyển cử.

Từ tháng 3 đến tháng 9/2005, Việt Nam và Campuchia nối lại đàm phán cấp Ủy ban Liên hợp biên giới hai nước, thống nhất về nội dung Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định năm 1985.

Ngày 10/10/2005, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Hoàng gia Campuchia Hun Sen và Thủ tướng nước CHXHCN Việt Nam Phan Văn Khải đã ký *“Hiệp ước giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985”* (gọi tắt là Hiệp ước bổ sung năm 2005) và có hiệu lực từ ngày 06/12/2005.

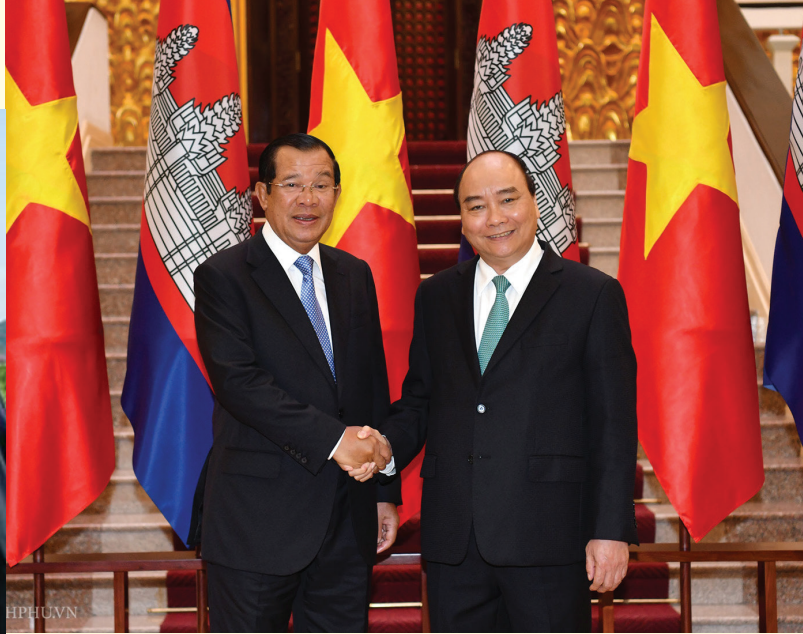
Hiệp ước bổ sung năm 2005 có ý nghĩa quan trọng là tái khẳng định giá trị của những Hiệp ước, Hiệp định về biên giới mà Việt Nam và Campuchia đã ký kết trong những năm 80 của thế kỷ XX, đặc biệt là Hiệp ước hoạch định năm 1985. Bằng việc ký kết Hiệp ước bổ sung năm 2005, hai bên đã thể hiện thiện chí giải quyết những vấn đề phát sinh về biên giới, lãnh thổ bằng các biện pháp hòa bình thông qua thảo luận và đàm phán; quan trọng nhất là Hiệp ước bổ sung năm 2005 đã phá vỡ bế tắc và tạo cơ sở pháp lý thuận lợi để nối lại tiến trình PGCM biên giới giữa hai nước. Khoản 4 Điều 3 và Khoản 1 Điều 4 của Hiệp định khẳng định quyết tâm của Việt Nam và Campuchia là *“sớm hoàn thành công tác phân giới và cắm mốc”* và quy định hai bên thông qua Kế hoạch tổng thể về PGCM trước cuối năm 2005 để có thể triển khai ngay từ năm 2006.

Với kết quả này, quan hệ giữa hai nước, đặc biệt là vấn đề biên giới, đã bước sang một trang sử mới; tiến trình đàm phán để tiến hành PGCM trên thực địa được tiếp tục nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia thành đường biên giới hòa bình, ổn định, hợp tác, cùng phát triển.

Đối với quốc tế và khu vực, bằng việc ký kết Hiệp ước bổ sung, hai bên đã thể hiện thiện chí của mình để giải quyết các vấn đề biên giới, lãnh thổ bằng các biện pháp hòa bình, trên cơ sở tôn trọng chủ quyền và lợi ích của nhau.

Những Hiệp ước, Hiệp định về biên giới Việt Nam - Campuchia được ký kết giữa hai quốc gia độc lập, có chủ quyền, trên cơ sở tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ của nhau, phù hợp luật pháp và thực tiễn quốc tế; nội dung Hiệp ước, Hiệp định phù hợp với lập trường của hai nước từ sau năm 1954; thủ tục ký kết, phê chuẩn được tổ chức thực hiện chặt chẽ. Toàn bộ tiến trình đàm phán của hai bên đã được tiến hành theo đúng nguyên tắc: các bất đồng tranh chấp về biên giới lãnh thổ phải được giải quyết bằng biện pháp hòa bình, thông qua thương lượng, tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau, phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế, nhằm xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị lâu dài giữa Việt Nam và Campuchia.





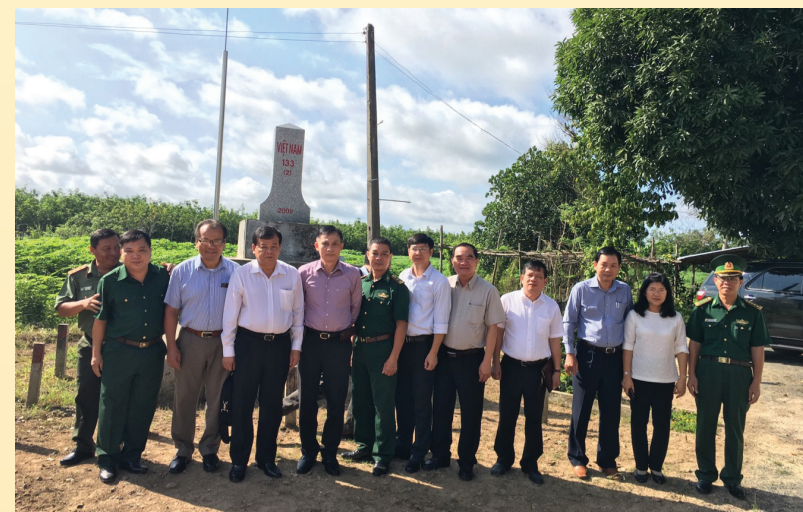
KẾT QUẢ CÔNG TÁC PGCM BIÊN GIỚI TRÊN ĐẤT LIỀN GIỮA VIỆT NAM VÀ CAMPUCHIA

Thực hiện Hiệp ước hoạch định năm 1985, trong thời gian từ năm 1986 - 1988, hai bên đã phân giới được hơn 200 km đường biên giới và cắm được 72 cột mốc. Đến năm 1989, công tác PGCM tạm dừng. Sau khi Hiệp ước bổ sung năm 2005 có hiệu lực, hai bên thống nhất cùng nhau tiếp tục phân giới và cắm tổng số 371 cột mốc tại 314 vị trí mốc chính trên thực địa. Ngày 27/9/2006, hai bên tổ chức Lễ Khánh thành cột mốc số 171 tại cặp cửa khẩu quốc tế Mộc Bài (Tây Ninh) - Bavet (Svay Rieng) với sự tham dự của Thủ tướng Chính phủ hai nước, chính thức nối lại công tác PGCM đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia.

Ngày 26/12/2015, Lễ khánh thành hai cột mốc số 30 (cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh (Gia Lai) - Oyadav (Rattanakiri)) và cột mốc số 275 (Tỉnh Biên (An Giang) - Phnom Den (Takeo)) đã đánh dấu việc hai nước hoàn thành xây dựng 100% các cột mốc đại có gắn quốc huy tại 10/10 cặp cửa khẩu quốc tế, điểm đầu (cột mốc ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia); cột mốc đặc biệt có số hiệu cuối cùng (cột mốc 314 tại Kiên Giang), ở hầu hết các cặp cửa khẩu chính và các vị trí quan trọng (nơi có đường giao thông, khu vực đông dân cư...) trên toàn tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia. Thành quả này đã cơ bản hình thành “xương sống” đường biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia.

Bên cạnh đó, nhằm làm rõ thêm hướng đi của đường biên giới, hai bên thống nhất xác định, xây dựng bổ sung 1.733 cột mốc phụ, cọc dấu tại các đoạn biên giới đã PGCM trên toàn tuyến.

Tính đến tháng 8/2019, hai bên đã phân giới được khoảng 1.045 km đường biên giới; xây dựng được tổng số 315/371 cột mốc chính và 1732/1733 cột mốc phụ, cọc dấu; lập và nghiệm thu toàn bộ hồ sơ PGCM liên quan.



Tháng 3/2018, tại cuộc họp hai Chủ tịch Ủy ban liên hợp PGCM biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia, hai bên nhất trí xây dựng 02 văn kiện pháp lý là “Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia” và “Nghị định thư PGCM biên giới trên đất liền giữa nước CHXHCN Việt Nam và Vương quốc Campuchia” nhằm ghi nhận toàn bộ thành quả PGCM đã đạt được. Ngày 5/10/2019, với nỗ lực chung của cả hai bên, đại diện có thẩm quyền của Việt Nam và Campuchia đã ký chính thức hai văn kiện này ghi nhận và pháp lý hóa 84% thành quả PGCM biên giới trên đất liền.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ BIÊN GIỚI

Việc quản lý biên giới của hai nước được thực hiện theo Hiệp định Quy chế biên giới Việt Nam - Campuchia năm 1983. Đối với các khu vực chưa hoàn thành công tác PGCM, hai bên thực hiện quản lý biên giới theo Điểm 8 Thông cáo báo chí Việt Nam - Campuchia ngày 17/1/1995 và được khẳng định lại tại Khoản 5 Điều III Hiệp ước bổ sung 2005, theo đó “trong khi chờ đợi giải quyết những vấn đề còn tồn tại về biên giới, hai bên tiếp tục duy trì sự quản lý hiện nay; không thay đổi, xê dịch các cột mốc biên giới; giáo dục để nhân dân xâm canh, xâm cư và cùng nhau hợp tác giữ gìn an ninh, trật tự biên giới”.

Trong khi chờ đợi 02 văn kiện pháp lý ghi nhận thành quả PGCM được phê chuẩn và có hiệu lực, các lực lượng chức năng hai bên cần phối hợp quản lý chặt chẽ đường biên giới theo quản lý thực tế và bảo vệ vững chắc thành quả PGCM đã đạt được.

Bên cạnh đó, nhằm phục vụ việc phát triển kinh tế, xuất nhập khẩu hàng hóa ở khu vực biên giới, tạo thuận lợi cho người và hàng hóa qua lại biên giới hai nước, hai bên đang triển khai công tác đàm phán về việc quy hoạch và phát triển hệ thống cửa khẩu trên biên giới đất liền giữa hai nước. Hiện nay, qua khảo sát thực tế, giữa Việt Nam - Campuchia có 10 cặp cửa khẩu quốc tế, 11 cặp cửa khẩu chính và 20 cặp cửa khẩu phụ đang hoạt động. Hai bên đã ký Hiệp định miễn thị thực cho người mang Hộ chiếu Phổ thông và Hiệp định quá cảnh hàng hóa (tháng 11/2008).

Có thể nói, quá trình đàm phán hoạch định, PGCM tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam - Campuchia mặc dù có một số khó khăn xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng với sự nỗ lực của hai Chính phủ và sự ủng hộ của nhân dân hai nước, tiến trình giải quyết vấn đề biên giới trên đất liền đã gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp, góp phần tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định, phục vụ công cuộc bảo vệ, phát triển kinh tế hai nước nói chung và khu vực biên giới hai nước nói riêng./.



Danh sách hệ thống cửa khẩu quốc tế trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia

| TÊN CỦA KHẨU PHÍA VIỆT NAM | TÊN CỦA KHẨU PHÍA CAMPUCHIA | GHI CHÚ |
|----------------------------|-------------------------------|------------|
| Lệ Thanh (Gia Lai) | Oyadav (Rattanakiri) | |
| Hoa Lư (Bình Phước) | Trapeang Sre (Kratie) | |
| Xa Mát (Tây Ninh) | Trapeing Plong (Tboung Khmum) | |
| Mộc Bài (Tây Ninh) | Bavet (Svay Rieng) | |
| Bình Hiệp (Long An) | Pray Vor (Svay Rieng) | |
| Dinh Bà (Đồng Tháp) | Bontia Chak Cray (Prey Veng) | |
| Thường Phước (Đồng Tháp) | Koh Rokar (Prey Veng) | Đường sông |
| Vĩnh Xương (An Giang) | Kaam Samnor (Kandal) | Đường sông |
| Tỉnh Biên (An Giang) | Phnom Den (Takeo) | |
| Hà Tiên (Kiên Giang) | Prek Chak (Kampot) | |